

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HC-ST

Ngày 22 - 11 - 2022

“V/v: Khiếu kiện Quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Kh

Ông Hồ Bá V

- Thư ký phiên tòa Ông Trương Tấn H - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa : Ông Nguyễn Đình Ch - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022 và ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hành chính thụ lý số : 12/2022/TLST-HC ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc “Yêu cầu hủy Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 96/2022/QĐXXST-HC ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự;

- Người khởi kiện: Ông Trần Ph, sinh năm 1987. Vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ph: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963. Có mặt;

Đều có địa chỉ: xóm 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

- Người bị kiện:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân huyện C, tỉnh Nghệ An: Ông Hoàng Văn Bộ - Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu. Vắng mặt;

+ Chủ tịch UBND xã C, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

+ UBND xã c, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Diên Hữu - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần M, sinh năm 1960. Vắng mặt;

+ Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963 (vợ ông Minh).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần M: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963. Có mặt;

Đều có địa chỉ: xóm 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

+ Ông Hồ Trọng Đ, sinh năm 1980 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1980 (vợ ông Đông). Địa chỉ: Xóm 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Ông Đông, bà Thủy có mặt phiên tòa ngày 24/10/2022, vắng mặt ngày 22/11/2022;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 25/6/2019 và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Trần Ph và người đại diện theo ủy quyền của ông Phúc, bà Hoàng Thị T trình bày: Năm 2003, gia đình bà T nhận chuyển nhượng của ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H 440m², thửa đất 1402, tờ bản đồ số 1, tại xóm 5, xã Quỳnh Minh, có tứ cận: Phía Nam giáp đất còn lại của ông Đ dài 44m, phía Đông giáp đất ông Hồ Thân Tôn rộng 10m, phía Bắc giáp đất ngõ đi chung dài 44m, phía Tây giáp đường 537B rộng 10m.

Năm 2004, gia đình bà T làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì UBND xã Quỳnh Minh cử cán bộ địa chính ông Hồ Thê T đến kiểm tra đo vẽ, khi đo vẽ có gọi hai gia đình bà T và ông Đ, bà H đến xác định mốc giới thì thửa đất có diện tích 440m², có tứ cận: Phía Nam giáp đất còn lại của ông Đ dài 44m, phía Đông giáp đất ông Thân Tôn rộng 10m, phía Bắc giáp đất ngõ đi chung dài 44m, phía Tây giáp đường 537B rộng 10m, kiểm tra lòng đường (Ngõ đi chung) chỗ hẹp nhất rộng 1,4m. Sau khi cán bộ địa chính đo xong, các bên thống nhất mốc giới, ông Tuyền Đ ghi số liệu đo vẽ thửa đất; đường vào hợp đồng chuyển nhượng ngày 20/6/2004 Đ được UBND xã Quỳnh Minh cùng phòng địa chính, UBND huyện Quỳnh Lưu xác nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Năm 2012, ông Hồ Trọng Đ xây nhà, khi xe chở vật liệu xây dựng chạy vào Đ làm sập một đoạn tường bao của gia đình bà T (chỗ hẹp nhất 1,4m), sau đó ông Đông xây lại đoạn tường bao này nhưng xây vào diện tích đất của gia đình bà T thì xảy ra tranh chấp. Quá trình giải quyết tranh chấp gia đình bà T yêu cầu UBND xã Quỳnh Minh căn cứ vào hợp đồng chuyển nhượng đất ngày 20/6/2004 để xác định ngõ đi rộng 1,4m nhưng UBND xã Quỳnh Minh và UBND huyện Quỳnh Lưu giải quyết không đúng.

Cụ thể: UBND xã Quỳnh Minh ban hành 02 báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 và Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; bà T thấy không đúng nên Đ khiếu nại lên Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu và ngày 31/5/2019, Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu ban hành quyết định số 1278/QĐ-UBND, quyết định này vẫn giữ nguyên nội dung 02 báo cáo và Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh.

Do đó, ông Trần Ph con trai bà Hoàng Thị T Đ đứng đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An hủy Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu về việc giải quyết khiếu nại lần hai; hủy Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Hoàng Thị T và yêu cầu hủy 02 báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh.

Công nhận diện tích đất gia đình bà T được sử dụng theo Giấy chứng nhận QSD đất mà UBND huyện Quỳnh Lưu Đ cấp năm 2003, 2004 là 440m²

Người bị kiện Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu trình bày:

Ngày 14/7/2004, UBND huyện Quỳnh Lưu cấp GCNQSD đất cho ông Trần Ph đối với thửa đất số 1402, tờ bản đồ số 1, diện tích 440m² (trong đó 200m² đất ở và 240m² đất vườn; diện tích giao theo bản đồ 299) theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 1629/CN giữa bên chuyển nhượng là ông Trần M và bên nhận chuyển nhượng là ông Trần Ph được UBND xã Quỳnh Minh xác nhận vào ngày 28/6/2004. Nguồn gốc thửa đất: Ông Trần M nhận chuyển nhượng một phần thửa đất của ông Hồ Văn Đ theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Hồ Văn Đ với ông Trần M được UBND xã Quỳnh Minh xác nhận vào ngày 20/3/2003, Diện tích chuyển nhượng là 440m² trong đó chiều dài là 44m, chiều rộng 10m. Ranh giới: phía Bắc giáp ngõ và vườn của ông Trọng Minh; phía Nam giáp vườn nhà; phía Đông giáp vườn ông Thân Tôn, phía Tây giáp đường tỉnh lộ 537B.

Tại thời điểm ông Trần M, Trần Ph nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì Đ tồn tại phần tường bao phía Bắc giáp đường đi vào thửa đất của ông Hồ Trọng Đ do ông Hồ Văn Đ xây dựng từ trước. Từ sau khi nhận chuyển nhượng, hiện trạng thửa đất của ông Trần Ph và ông Trần M vẫn giữ nguyên, chưa xây dựng bất kỳ công trình gì.

Năm 2012, ông Hồ Trọng Đ làm nhà có đề nghị bà T (vợ của ông Trần M) được đập bỏ một phần tường bao phía trên để xe chở vật liệu đi vào được thuận lợi, khi nào xây nhà xong ông Đông sẽ xây trả lại bờ tường bao, được gia đình bà T Đ đồng ý. Sau khi làm nhà xong, ông Đông xây lại phần tường bao chồng lên tường bao cũ mà ông Đ Đ xây dựng từ trước thì bà T không đồng ý. Năm 2017, bà T cho rằng, ông Đông Đ xây tường bao lấn sang đất của gia đình bà T, nên bà T Đ thuê máy đến để phá bỏ phần tường bao mà ông Đông Đ xây, tranh chấp xảy ra.

Bà Hoàng Thị T khiếu nại: UBND xã Quỳnh Minh ban hành Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 có nội dung không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình bà T. Nội dung này, Chủ tịch UBND xã Quỳnh Minh Đ ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị T. Tuy nhiên, bà Hoàng Thị T không thống nhất và tiếp tục khiếu nại đề nghị Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu giải quyết. Ngày 31/5/2019 Chủ tịch UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 1278/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị T trú tại xóm 5, xã Quỳnh Minh.

Nội dung của Quyết định số 1278/QĐ-UBND Đ khẳng định: Việc UBND xã Quỳnh Minh và Hội đồng tư vấn đất đai xác định mốc giới sử dụng đất của ông Trần Ph giáp với ngõ đi được tính từ mép ngoài phía Bắc tường bao do ông Hồ Văn Đ xây dựng từ năm 1992 là đúng với hiện trạng chuyển nhượng. Nội dung này Đ được UBND xã Quỳnh Minh thể hiện tại Biên bản xác định mốc giới sử dụng đất ngày 16/3/2018 và Biên bản cắm mốc giới sử dụng đất cho ông Trần Ph lập ngày 12/6/2018. Do đó, việc UBND xã Quỳnh Minh ban hành Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 là có cơ sở.

Bà Hoàng Thị T cho rằng: ông Hồ Trọng Đ xây lại tường bao cho bà T trên nền móng cũ là không đúng thực tế vì thực tế ông Đông Đ xây lấn vào đất của T nên diện tích đất nhà bà T bị thu hẹp, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà T là không có cơ sở. Việc bà Hoàng Thị T khiếu nại Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 tại nội dung trên là khiếu nại sai.

Việc bà T cho rằng Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh nêu các vị trí cắm mốc giới sử dụng đất cho ông Trần Ph (con trai của bà Hoàng Thị T) tại nội dung 1 là không đúng vì theo bà T thì chiều rộng toàn tuyến ngõ này là 1,4m là không có cơ sở. Việc bà Hoàng Thị T khiếu nại Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 tại nội dung trên là khiếu nại sai.

Đối chiếu với Điều 2 của Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị T thì nội dung của Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh phù hợp, thống nhất với kết quả xác minh của đoàn xác minh. Do đó, việc bà Hoàng Thị T khiếu nại UBND xã Quỳnh Minh ban hành Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 có nội dung không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình bà là khiếu nại sai.

Từ những căn cứ trên Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu giữ nguyên quan điểm đối với nội dung Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị T trú tại xóm 5, xã Quỳnh Minh. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết vụ việc.

Người bị kiện UBND xã Quỳnh Minh và Chủ tịch UBND xã Quỳnh Minh trình bày: Về nguồn gốc thửa đất: Năm 2003 ông Trần M và bà Hoàng Thị T nhận chuyển nhượng một phần thửa đất của ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H ở xóm 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, tổng diện tích 440m² (Trong đó: đất ở 200m², đất TCHN 220m²). Được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy CNQSD đất số 427807 cấp ngày 20/8/2003, thuộc thửa 1402, tờ bản đồ số 1, (BĐ 299). Năm 2004, ông Trần M và bà Hoàng Thị T chuyển nhượng lại toàn bộ thửa đất cho con trai là ông Trần Ph. Thửa đất này Đ được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy CNQSD đất số N 703758 cấp ngày 14/7/2004, thuộc thửa 1402, tờ bản đồ số 1, (BĐ 299). Năm 2010, ông Trần Ph chuyển nhượng lại cho ông Trần M và bà Hoàng Thị T 220m². Thửa đất này Đ được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy CNQSD đất theo Quyết định số 2322/QĐ-UBND, số vào sổ H 00143/CN cấp ngày 31/8/2010, thuộc thửa 122, tờ bản đồ số 7(117-75) bản đồ địa chính.

- Thửa đất của ông Trần Ph có vị trí: Phía Đông giáp đất ở của ông Hồ Thân Tôn; phía Tây bóm đường tỉnh lộ 537B; phía Nam giáp đất ông Trần M và bà Hoàng Thị T; phía Bắc giáp đất của ông Hồ Trọng Đ (vị trí phía Đông) và đường đi vào thửa đất của gia đình ông Hồ Trọng Đ (vị trí phía Tây) có ranh giới thửa đất thể hiện bằng bức tường bao cũ do gia đình ông Hồ Văn Đ xây trước khi chuyển nhượng cho ông Trần M và bà Hoàng Thị T.

- Thửa đất của ông Trần M và bà Hoàng Thị T có vị trí: Phía Đông giáp đất ở của ông Hồ Thân Tôn; phía Tây bóm đường tỉnh lộ 537B; phía Nam giáp đất ông Hồ Văn Truyền (nhận thừa kế của ông Hồ Văn Đ); phía Bắc giáp đất của ông Trần Ph.

Giữa hai thửa đất của ông Trần M, Hoàng Thị T và đất của ông Trần Ph không có ranh giới và hiện trạng thửa đất chưa xây dựng bất kỳ công trình nào.

Nguyên nhân tranh chấp: Năm 2012 gia đình ông Hồ Trọng Đ xây dựng nhà ở và xin gia đình ông Trần M và bà Hoàng Thị T hạ thấp độ cao của bức tường ranh giới giữa thửa đất của ông Trần Ph và ngõ đi vào nhà ông Hồ Trọng Đ, để thuận tiện cho việc chở vật liệu xây dựng nhà vào đất của ông Hồ Trọng Đ, gia đình ông Trần M và bà Hoàng Thị T đồng ý. Sau khi ông Hồ Trọng Đ xây dựng nhà xong và xây lại bức tường bao ranh giới trên nền móng cũ và hai gia đình sử dụng ổn định từ đó

cho đến năm 2017 thì xảy ra tranh chấp vì bà Hoàng Thị T cho rằng: Sau khi công ty đo đạc bản đồ số xã Quỳnh Minh đo đất của gia đình bà Hoàng Thị T và ông Trần Ph phía tây bóm đường tỉnh lộ 537B còn 9,75m thiếu so với kích thước thửa đất khi nhận chuyển nhượng của gia đình ông Hồ Văn Đ (10m) là do ông Hồ Trọng Đ xây lại tường bao sai vị trí ban đầu lấn sang phần đất của ông Trần Ph. Gia đình bà Hoàng Thị T khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền về quản lý đất đai.

Ngày 16/3/2018 UBND xã Quỳnh Minh phối hợp Phòng TNMT, phòng KT-HT tổ chức buổi làm việc giữa bà Hoàng Thị T, ông Hồ Trọng Đ và kiểm tra hiện trạng thửa đất tại thực địa thửa đất của ông Trần Ph (thửa đất đang tranh chấp), kết quả kiểm tra như sau:

- Chân móng tường bao làm ngăn cách thửa đất với đường đi vào nhà ông Hồ Trọng Đ phía dưới xây bằng đá cuội, lớp trên phần đá cuội là lớp sò xỉ cũ. Do ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H xây vào khoảng năm 1992.

- Chiều rộng lòng ngõ tính từ mép phía Bắc tường bao đến mép phía Nam tường bao thửa đất của ông Trần M là 1,63m.

- Từ mép phía Bắc chân móng tường bao đến mép phía Bắc móng nhà ông Hồ Văn Truyền là 10m (là người được thừa kế mảnh đất của Hồ Văn Đ).

Ý kiến của bà Hoàng Thị T tại buổi làm việc ngày 16/3/2018. Bà đề nghị cấp có thẩm quyền xác định mốc giới và cắm mốc giới thửa đất, năm 2003 bà nhận chuyển nhượng đất của ông Hồ Văn Đ, lúc nhận chuyển nhượng Đ có bức tường bao ngăn cách thửa đất với đường đi vào nhà ông Hồ Trọng Đ về độ cao của bức tường bao, cao bao nhiêu bà không nhớ.

Tại buổi làm việc ông Đào Xuân Sơn - Trưởng phòng TNMT huyện Quỳnh Lưu chủ trì Đ đưa ra kết luận:

- Con đường vào thửa đất của ông Đông là do Nhà nước mà đại diện là UBND xã Quỳnh Minh quản lý.

- Giao UBND xã Quỳnh Minh cắm mốc theo hiện trạng sử dụng đất cho bà Hoàng Thị T (là tường bao ông Đ xây khoảng năm 1992) theo biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 16/3/2018.

- Yêu cầu UBND xã Quỳnh Minh có báo cáo nguồn gốc đất, quá trình sử dụng ngõ đi để UBND huyện Quỳnh Lưu có cơ sở báo cáo và trả lời công dân.

Thực hiện nội dung kết luận của phòng Tài nguyên Môi trường, phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Quỳnh Lưu tổ chức làm việc tại UBND xã Quỳnh Minh ngày 16/3/2018. UBND xã Quỳnh Minh Đ ban hành Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 về nguồn gốc và quá trình sử dụng ngõ đi chung tại khu vực xóm 5 với các nội dung được trình bày đầy đủ.

Đối với việc ban hành Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018. Thực hiện Công văn số 961/UBND-TMNT ngày 08/6/2018 của UBND huyện Quỳnh Lưu, giao UBND xã tiếp tục thực hiện nội dung Công văn 440/UBND.TNMT ngày 19/3/2018 với hai nội dung:

- UBND xã thành lập Hội đồng tư vấn đất đai để xác định nguồn gốc thửa đất và lối ngõ đi vào nhà ông Đông tại quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017. Ngày 9/01/2018 UBND xã tổ chức buổi làm việc gồm các ông bà theo quyết định số 123. Trên cơ sở kết luận tại buổi làm việc ngày 9/01/2018 của Hội đồng tư vấn đất đai và kết quả làm việc ngày 16/3/2018. Hội đồng tư vấn đất đai xác định, hiện trạng vẫn còn chân móng cũ xây bằng đá cuội do ông Đ, bà H xây. Lấy

bức tường bao xây trên nền móng đá làm mốc ranh giới giữa ngõ xóm với thửa đất của ông Hồ Văn Đ (nay là ông Trần Ph). Ngày 12/6/2018 UBND xã tiến hành kiểm tra tại thực địa lấy 03 điểm của chân móng tường bao trước đây do ông Hồ Văn Đ xây khoảng năm 1992 để làm căn cứ cắm mốc, xác định ranh giới thửa đất của ông Trần Ph và lối ngõ đi vào nhà ông Đông, được xác định như sau:

+ Từ mép phía Tây Nam tường bao nhà ông Trần M, tiếp giáp đường 537B kéo về phía Đông dọc theo chiều dài ngõ 2,1m kích thước ngõ rộng là 1,64m.

+ Từ mép phía Đông Nam tường bao nhà ông Trần M, bà Hoàng Thị T dài Y phía Tây theo dọc chiều dài của ngõ 4,6m hạ đường vuông góc với mép ngoài của tường bao cũ về phía Bắc giáp đường đi của ông Hồ Văn Đ (độ rộng của đường vào nhà ông Đông) là 1,60m.

+ Tại điểm cuối ngõ, đoạn tiếp giáp đất của ông Đông, độ rộng từ mép phía Bắc tường cũ đến mép phía Nam tường bao của ông Trần M, bà T là 1,52m.

Như vậy, bà Hoàng Thị T khiếu nại nội dung Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018; Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh và đề nghị huỷ biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 16/3/2018 và biên bản cắm mốc giới sử dụng đất cho gia đình ông Trần Ph, đoạn phía bắc giáp với ngõ xóm do UBND xã quản lý tại khu vực xóm 5 là không đúng và không có cơ sở.

Ý kiến bà Hoàng Thị T đề nghị giải quyết việc ông Hồ Trọng Đ lấn chiếm hơn 1 mét đất về phía Bắc của gia đình bà, việc này UBND xã Đ tổ chức 02 buổi hoà giải kết quả hoà giải không thành, UBND xã Đ hướng dẫn cho gia đình làm thủ tục đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Luật đất đai năm 2013 và Đ gửi thông báo số 02/TB-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của UBND xã Quỳnh Minh về việc hoà giải không thành và hướng dẫn công dân hoàn tất hồ sơ gửi lên cấp có thẩm quyền giải quyết để đảm bảo quyền lợi, ích hợp pháp cho gia đình bà T.

Như vậy nguồn gốc và quá trình sử dụng ngõ đi chung thuộc UBND xã Quỳnh Minh quản lý: Căn cứ kiểm tra hiện trạng và nội dung khiếu nại của bà T cho rằng ông Hồ Trọng Đ xây lại tường bao không theo móng cũ mà xây lấn vào đất của bà T nên diện tích đất nhà bà bị hẹp là không có cơ sở. Lý do: qua hiện trạng kiểm tra chân móng cho thấy vẫn còn móng cũ bằng đá cuội do ông Đ xây từ năm 1992. Gia đình ông Đông xây chồng lên móng cũ đó mà không xây mới từ chân móng lên. Quan điểm của UBND xã Quỳnh Minh là dựa trên nguồn gốc sử dụng ngõ đi, xác định bức tường bao do ông Đ, bà H xây vào khoảng năm 1992 để xác định ranh giới giữa thửa đất và ngõ xóm (đoạn đường tranh chấp). Theo đó, bức tường bao sau khi ông Đ chuyển nhượng mảnh đất cho ông Trần M, Trần Ph thuộc quyền sử dụng của ông Trần Ph. Do đó, UBND xã Quỳnh Minh ban hành Báo cáo số 14 ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37 ngày 12/6/2018 là đúng quy định. Trên cơ sở hai báo cáo này UBND xã Quỳnh Minh ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 về việc giải quyết nội dung đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị T là đúng quy định của pháp luật đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ Trọng Đ và bà Bùi Thị Th thống nhất trình bày: Gia đình ông Đông, bà Thủy có thửa đất nằm về phía Đông đường 537B, từ mặt đường đi vào nhà là con ngõ dài 20,6m; rộng 1,65m. Nguồn gốc thửa đất là do bố ông Đông là ông Hồ Trọng Minh mua của ông Trần Thân năm 2000. Đất nhà ông Trần Thân đến ở từ năm 1978 là một vùng đất thấp, gia đình ông Đông Đ mất nhiều công sức để san lấp con ngõ có chiều rộng 1,65m để đi vào nhà. Từ

trước đến nay chiều dài và chiều rộng của con ngõ đều không thay đổi, ngõ này do gia đình ông Đông và gia đình ông Thân xây dựng cải tạo từ đầu (ngõ riêng của gia đình ông Đông) chứ không phải ngõ chung như Chủ tịch UBND xã Quỳnh Minh trình bày. Tiếp giáp với con ngõ về phía Nam (bám đường 537B) là đất của gia đình ông Hồ Văn Đ (cả hai vợ chồng Đ chết). Lúc còn sống ông Đ bán đất liền kề với con ngõ cho bà Hoàng Thị T năm 2003. Khi mua bán hai bên không đóng mốc rõ ràng để xác định ranh giới nên mới để xảy ra sự việc khiếu kiện này. Năm 2012, gia đình ông Đông làm nhà, để thuận tiện vận chuyển vật liệu, ông Đông dỡ bỏ phần trên bờ bao ngõ, khi xong nhà gia đình ông Đông Đ xây lại trên chân tường như cũ. Sáng ngày 25/9/2017 nhà bà T lợi dụng gia đình ông Đông đi vắng trời mưa tầm tã Đ thuê máy mức phá tan hoang, phá dỡ tường bao và mức vào móng 3-4 cm, có chỗ sâu đến 80cm với mục đích xây dựng móng nhà, việc này Đ được công an xã lập biên bản. Vì vậy, gia đình ông Đông yêu cầu gia đình bà T phục hồi nguyên trạng con ngõ ban đầu, căn cứ vào bản đồ 299 để làm việc.

Việc gia đình bà T khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy các Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND xã Quỳnh Minh, UBND huyện Quỳnh Lưu, vợ chồng ông Đông, bà Thủy đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu thực hiện ủy thác của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An Đ thống nhất ghi nhận: Phần ngõ đi vào nhà ông Đông tại xóm 5, xã Quỳnh Minh, hiện còn nền láng xi-măng, trong lòng ngõ (tính từ mép trong đến tường xây của gia đình bà T) rộng 1,6m; điểm mép ngoài cùng của ngõ (tính độ rộng của sò khóm) rộng 1,76m.

Sau khi đào sâu xuống 1,5m có tường cũ bằng móng đá, phần trên xây sò khóm. Phía Tây giáp đường 537B (đường tỉnh lộ) có trụ cổng chiều rộng 36cm; chiều rộng sò khóm 12cm, kéo xuống phía Nam có đoạn tường sò chiều rộng 20cm.

Hội đồng thẩm định Đ cắm 4 mốc:

- Mốc 1: Nằm sát mép ngoài móng tường nhà ông Đông.
- Mốc 2: Kéo thẳng lên phía Tây dọc theo mép ngoài bờ tường tại đây có nền móng cũ, chiều rộng bờ móng 20cm, sâu 1m từ mép ngoài đến mép trong bờ tường.
- Mốc 3: Kéo thẳng lên phía Tây dọc theo mép ngoài bờ tường có một trụ tường dày 36cm, tường ở khu vực này có chiều rộng 12cm.

(Mép ngoài là dọc theo móng bờ tường nhà ông Đông căng dây thẳng, mép trong là dấu tích cũ của bờ tường ngõ cũ, hiện nay Đ bị phá bỏ gần như hoàn toàn). Hội đồng xem xét thẩm định dùng máy xúc mức sâu 1,5m để xác định vị trí dấu tích móng bờ rào còn sót lại.

Mốc 4: Gia đình ông Đông chỉ điểm có chiều rộng từ mép tường rào nhà bà T 2,09m. Gia đình bà T chỉ điểm có chiều rộng cách điểm gia đình ông Đông chỉ 40cm, chiều rộng 1,6m. (Có sơ đồ kèm theo).

Tại phiên tòa người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên các quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Việc tuân theo quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tài liệu, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Đ mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại theo quy định của pháp luật; Người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đ thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 3 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 18, 28, 29, 30, 37, 38, 39 Luật Khiếu nại; Điều 204 Luật đất đai năm 2013; Điều 348 Luật tổ Tụng hành chính 2015; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trần Ph về việc hủy Quyết định số: 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu; hủy Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Hoàng Thị T và hủy Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh. Buộc người bị kiện phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật; phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án Đ tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ , đối thoại và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng trình tự , thủ tục của Luật Tổ tụng hành chính. Người khởi kiện vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền tham gia; người bị kiện Đ được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự, theo quy định tại Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về đối tượng khởi kiện: Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh; Quyết định giải quyết khiếu nại số: 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị T lần hai là quyết định hành chính do người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ban hành trong lĩnh vực quản lý đất đai, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Về thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ngày 25/6/2019, ông Trần Ph khởi kiện vụ án hành chính với nội dung: Yêu cầu hủy toàn bộ các Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh; Quyết định giải quyết khiếu nại số: 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị T lần 2 là trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116, khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

[4] Xét tính hợp pháp của Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã Quỳnh Minh; Quyết định giải quyết khiếu nại số: 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị T lần 2, thấy rằng:

[4.1] Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành:

Gia đình bà Hoàng Thị T (ông Trần Ph) và gia đình ông Hồ Trọng Đ, bà Bùi Thị Th có hai thửa đất liền kề nhau, năm 2017 gia đình bà T và gia đình ông Đông xảy ra tranh chấp về lối đi chung (ngõ xóm). Quá trình giải quyết tranh chấp, UBND xã Quỳnh Minh; UBND huyện Quỳnh Lưu Đ tiến hành thành lập các đoàn kiểm tra, xác minh để giải quyết tranh chấp. Căn cứ các kết quả xác minh, kiểm tra UBND xã Quỳnh Minh Đ ban hành Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018; Quyết định giải quyết khiếu nại số: 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại bà Hoàng Thị T lần đầu xác định, khiếu nại của gia đình bà Hoàng Thị T là không đúng và không có cơ sở.

Không đồng ý với các Báo cáo và Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND xã Quỳnh Minh, bà Hoàng Thị T tiếp tục khiếu nại, tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị T lần hai; quyết định giữ nguyên Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018; Quyết định giải quyết khiếu nại số: 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại bà Hoàng Thị T lần đầu là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 21, khoản 2 Điều 40 Luật khiếu nại và Điều 204 Luật Đất đai năm 2013.

[4.2] Về cơ sở pháp lý:

Về nguồn gốc thửa đất: Năm 2003 ông Trần M và bà Hoàng Thị T nhận chuyển nhượng một phần thửa đất của ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H tại xóm 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, diện tích 440m² (Trong đó: đất ở 200m², đất TCHN 240m²) được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy CNQSD đất số 427807 cấp ngày 20/8/2003, thuộc thửa 1402, tờ bản đồ số 1 (BĐ 299).

Năm 2004, ông Trần M và bà Hoàng Thị T chuyển nhượng lại toàn bộ thửa đất cho con trai là ông Trần Ph. Thửa đất này Đ được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy CNQSD đất số N 703758 cấp ngày 14/7/2004, thuộc thửa 1402, tờ bản đồ số 1 (BĐ 299). Căn cứ trình bày của UBND huyện Quỳnh Lưu, năm 2010, ông Trần Ph chuyển nhượng lại một phần cho ông Trần M và bà Hoàng Thị T 220m². Thửa đất này Đ được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy CNQSD đất theo quyết định số 2322/QĐ-UBND, số vào sổ H 00143/CN cấp ngày 31/8/2010, thuộc thửa 122, tờ bản đồ số 7(117-75) bản đồ địa chính. Phần diện tích đất còn lại UBND huyện Quỳnh Lưu cấp Giấy chứng nhận QSD đất mang tên Trần Ph, có tứ cận: Phía Đông giáp đất ông Thân Tôn; phía Tây giáp đường Tỉnh lộ 537B; phía Nam giáp thửa đất ông Trần M, bà Hoàng Thị T; phía Bắc giáp đường ngõ và đất ông Hồ Trọng Đ.

Về nguồn gốc hình thành con ngõ: Trước đây ngõ đi được gia đình ông Trần Thân, bà Trần Thị Yên và ông Trần Ngọc sử dụng làm ngõ đi chung bình thường, sau này ông Trần Ngọc chuyển nhượng đất cho ông Trần M. Trong quá trình sử dụng ông Trần M Đ xây tường bao về phía bắc ngõ đi, còn phía Nam ngõ đi ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị H Đ xây tường bao. Do đoạn ngõ này thấp trũng thường xuyên bị ngập úng nên gia đình bà Yên Đ nhiều lần nâng nền bồi đắp, còn về ranh giới của ngõ đi thì sử dụng từ đó đến nay, hiện trạng con ngõ Đ có tường ngăn cách phía Bắc là tường bao của gia đình ông Trần M (bà T); phía Nam là tường bao do gia đình ông Hồ Văn Đ xây năm 1992 sau đó chuyển nhượng cho gia đình bà T.

Năm 2012, ông Hồ Trọng Đ làm nhà đề nghị bà T, ông Minh cho gia đình ông Đông đập bỏ một phần tường bao phía trên để xe vận chuyển vật liệu vào được thuận tiện hơn và gia đình bà T, ông Minh Đ đồng ý. Theo ý kiến của Hội đồng tư vấn đất đai xã Quỳnh Minh và các hộ dân sinh sống ở gần thửa đất của ông Hồ Trọng Đ xác nhận: Sau khi xây dựng nhà xong, ông Đông Đ xây lại tường bao trên nền tường bao cũ do ông Hồ Văn Đ, bà Trần Thị H Đ xây dựng trước đây và hai gia đình sử dụng bình thường từ đó cho đến năm 2017 thì xảy ra tranh chấp. Nguyên nhân tranh chấp là do sau khi công ty đo đạc bản đồ xã Quỳnh Minh đo đất của gia đình bà T và ông Phúc phía Tây theo hướng Bắc Nam bám đường 537B chỉ còn 9,75m (không phải là 10m) thiếu so với kích thước thửa đất nhận chuyển nhượng của gia đình ông Hồ Văn Đ. Bà Hoàng Thị T cho rằng diện tích đất thiếu là do ông Hồ Trọng Đ xây tường bao sai vị trí, ranh giới giao đất trước đây Đ lấn sang đất của gia đình bà T (ông Phúc). Do đó, bà T Đ thuê người và máy tổ chức mức phần tường bao do ông Đông Đ xây dựng làm ảnh hưởng đến phần đường đi vào thửa đất của ông Hồ Trọng Đ. Từ đó đến nay, bà T liên tục nộp đơn đến cơ quan các cấp đề nghị giao đủ đất theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất năm 2003, 2004 cho gia đình bà.

Căn cứ Giấy xin chuyển nhượng đất ngày 8/3/2003 (Bl, 93) giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H với bên nhận chuyển nhượng là ông Trần M xóm 5, xã Quỳnh Minh với diện tích chuyển nhượng là 440m², trong đó chiều dài là 44m, chiều rộng 10m, có tứ cận: phía Bắc giáp ngõ và vườn của ông Trọng Minh; phía Nam giáp vườn nhà; phía Đông giáp vườn ông Thân Tôn, phía Tây giáp đường tỉnh lộ 537B. Tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Hồ Văn Đ và ông Trần M được UBND xã Quỳnh Minh chứng thực ngày 20/3/2003 (Bl, 92) phản ánh tứ cận thửa đất: phía Đông giáp giáp vườn ông Thân Tôn; phía Tây giáp đường 537B; phía Nam giáp vườn của ông Trọng Minh; phía Bắc giáp vườn ông Trần Trung. Tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 1629CN giữa bên chuyển nhượng là ông Trần M và bên nhận chuyển nhượng là ông Trần Ph được UBND xã Quỳnh Minh xác nhận vào ngày 20/6/2004 (Bl, 89) có diện tích chuyển nhượng 440m² đất ở và vườn, phản ánh tứ cận: Đông giáp vườn ông Đức; Tây giáp đường liên xóm; Nam giáp vườn ông Đa; Bắc giáp vườn ông Đông và vườn ông Minh (cách đường 1,4m). Như vậy, căn cứ các tài liệu liên quan đến việc chuyển nhượng diện tích đất có liên quan đến việc khiếu kiện của gia đình bà Hoàng Thị T phản ánh không phù hợp với thực trạng, vị trí thửa đất.

Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 16/3/2018, không thể hiện kích thước của móng tường (về độ dày của móng), kích thước tường cũ (độ dày) và vị trí tường cũ xây trên móng cũ; không xác định được mốc giới, nhưng vẫn xác định chiều rộng thửa đất vẫn là 10m và Biên bản kiểm tra hiện trạng theo Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của UBND huyện Quỳnh Lưu phản ánh chỉ căn cứ vào mép móng cũ để xác định vị trí tường rào được xây là đúng ranh giới. Tuy nhiên, trong biên bản này thể hiện tại 6 vị trí kiểm tra có những vị trí chỉ còn móng tường, có vị trí còn tường sò...nhưng cũng không xác định kích thước móng (về độ dày), kích thước tường cũ (độ dày) và vị trí tường cũ xây trên móng cũ. Biên bản này xác định chiều rộng thửa đất của ông Phúc phía giáp đường Tỉnh lộ 537B chỉ là 9,94m và tại điểm giữa thửa đất là 9,07m. Như vậy, cả 2 biên bản kiểm tra hiện trạng ranh giới đều mô tả không rõ ràng vị trí tường ranh giới do gia đình ông Đông xây lại. Về kích thước thửa đất cũng có sự khác nhau về kích thước chiều rộng thửa đất và cả 2 lần

kiểm tra hiện trạng ranh giới bà T là đại diện hộ gia đình sử dụng đất đều tham gia và đều không nhất trí với kết quả kiểm tra, xác định mốc giới.

Tại biên bản xem xét thẩm định ngày 03/8/2022 xác định mốc giới của ngõ đi theo phía ông Hồ Trọng Đ chỉ và theo phía bà Hoàng Thị T chỉ Đ xác định 4 điểm mốc và có kích thước từng mốc như sau (Tại mỗi điểm mốc đều dùng máy xúc, mức sâu xuống độ sâu từ 01 m đến 1,5m để tìm dấu tích của bờ tường nguyên thủy ban đầu được các bên xác định do gia đình ông Đ, bà H xây khoảng năm 1992), xác định:

- Tại mốc 1: Là mốc phía trong cùng so với đường tỉnh lộ 537B đi vào phần đất của ông Hồ Trọng Đ. Theo mốc của ông Hồ Trọng Đ chỉ thì có chiều rộng 1,71m, theo mốc của bà Hoàng Thị T có chiều rộng 1,59m. Ở đây có dấu vết của bờ tường xây sò có độ dày 12cm.

- Tại mốc 2: Là mốc tiếp theo tính từ nhà ông Hồ Trọng Đ ra đường tỉnh lộ 537B. Tại mốc này theo mốc của ông Đông chỉ có chiều rộng là 1,60 mét; bà Hoàng Thị T chỉ có chiều rộng là 1,56m, tại đây có một trụ tường xây dày 21cm.

- Tại mốc 3: Là mốc tiếp theo tính từ nhà ông Hồ Trọng Đ ra đường tỉnh lộ 537B. Tại mốc này theo mốc của ông Đông chỉ có chiều rộng là 1,81 mét; bà Hoàng Thị T chỉ có chiều rộng là 1,64m, tại đây có dấu vết của một trụ tường dày 17cm.

- Tại mốc 4: Là mốc ngoài cùng giáp với tỉnh lộ 537B (cách mép đường 1,4m). Tại mốc này theo mốc của bà Hoàng Thị T chỉ thì có chiều rộng là 1,81m và theo ông Hoàng Trọng Đông chỉ là có chiều rộng 2,22m, điểm này không còn dấu vết của tường bao.

Tổng diện tích phần đất mà hai bên xác định ranh giới chênh nhau là 3,7m².

Đồng thời tiến hành đo đạc xác định phần diện tích của thửa đất số 1402, tờ bản đồ số 01, tại xóm 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An là 415,8m² giảm so với diện tích 440m² là 25,2m² và hiện trạng, hình thể thửa đất không phải là 10 x 44m mà là hình khúc khuỷu không đúng tứ cận mà gia đình ông Trần M, bà Hoàng Thị T nhận chuyển nhượng của ông Hồ Văn Đ năm 2003.

Qua kiểm tra hiện trạng ngõ đi vào thửa đất của ông Hồ Trọng Đ giáp với thửa đất của ông Trần Ph vẫn còn móng tường bao do ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H xây dựng từ năm 1992; phần tường bao này nằm sâu dưới lòng đất ngoài ra không thấy phần tường bao do ông Hồ Trọng Đ xây dựng lại năm 2012.

Về hiện trạng thửa đất của ông Trần Ph có vị trí sau:

- + Phía Đông giáp đất ở của ông Hồ Thân Tôn;
- + Phía Tây bám đường tỉnh lộ 537B;
- + Phía Nam giáp đất ông Trần M và bà Hoàng Thị T;
- + Phía Bắc giáp đất của ông Hồ Trọng Đ (vị trí phía Đông) và đường đi vào thửa đất của gia đình ông Hồ Trọng Đ (vị trí phía Tây) có ranh giới thửa đất thể hiện bằng bức tường bao cũ do gia đình ông Hồ Văn Đ xây trước khi chuyển nhượng cho ông Trần M và bà Hoàng Thị T.

- Hiện trạng thửa đất của ông Trần M và bà Hoàng Thị T có vị trí sau:

- + Phía Đông giáp đất ở của ông Hồ Thân Tôn;
- + Phía Tây bám đường tỉnh lộ 537B;
- + Phía Nam giáp đất ông Hồ Văn Truyền (nhận thừa kế của ông Hồ Văn Đ).
- + Phía Bắc giáp đất của ông Trần Ph.

Giữa hai thửa đất của ông Trần M, Hoàng Thị T và đất của ông Trần Ph không có ranh giới và hiện trạng thửa đất chưa xây dựng bất kỳ công trình gì.

Về hiện trạng sử dụng bờ tường bao: Chân móng tường bao làm ngăn cách thửa đất với đường đi vào nhà ông Hồ Trọng Đ phía dưới xây bằng đá cuội, lớp trên phần đá cuội là lớp sò xi (khóm) cũ. Do ông Hồ Văn Đ và bà Trần Thị H xây vào khoảng năm 1992.

Qua hiện trạng kiểm tra chân móng cho thấy vẫn còn móng cũ bằng đá cuội do ông Đ xây từ năm 1992 và bức tường bao sau khi ông Đ chuyển nhượng mảnh đất cho ông Trần M, Trần Ph thuộc quyền sử dụng của ông Trần Ph.

Mặt khác, tại các lời khai của ông Hồ Diên Cầu ngày 27/10/2022 (xóm phó xóm 5 thời điểm 2003); lời khai ông Hồ Thế Tuyển ngày 01/11/2022 (cán bộ địa chính xã Quỳnh Minh thời kỳ 2003-2004) và lời khai của ông Đậu Đức Năm ngày 03/11/2022 (phó phòng Tài nguyên Môi trường huyện Quỳnh Lưu năm 2003) đều xác định, các hợp đồng chuyển nhượng đất giữa gia đình ông Đ với gia đình ông Trần M năm 2003 và hợp đồng chuyển nhượng đất giữa ông Trần M với ông Trần Ph và ngược lại phản ánh tứ cận đối với diện tích đất liên quan đến ngõ đi cũng không phù hợp với các Biên bản xác định ranh giới, các Báo cáo thẩm tra hiện trạng để giải quyết khiếu nại của gia đình bà Hoàng Thị T về con ngõ. Căn cứ các tờ bản đồ, sơ đồ về khu đất qua các thời kỳ cũng không phản ánh cụ thể kích thước chiều dài, chiều rộng của ngõ đi, nên mỗi lần kiểm tra hiện trạng lại phản ánh về số liệu kích thước khác nhau. Hơn nữa, khiếu nại của gia đình bà Hoàng Thị T liên quan trực tiếp đến thửa đất Đ được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà T năm 2003, năm 2004 và năm 2010.

Bởi vậy, UBND xã Quỳnh Minh; Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu căn cứ vào Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 về nguồn gốc và quá trình sử dụng ngõ đi chung và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 về việc xử lý đơn thư công dân của UBND xã Quỳnh Minh để ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã Quỳnh Minh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu về việc giải quyết khiếu nại bà Hoàng Thị T lần hai là chưa đủ cơ sở. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ph, hủy các Báo cáo và Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai của UBND xã Quỳnh Minh, Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Lưu như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị tại phiên là phù hợp. Buộc người bị kiện phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với nội dung bà Hoàng Thị T yêu cầu công nhận diện tích đất cho gia đình bà T nhận chuyển nhượng năm 2003 là 440m², nội dung yêu cầu này không thuộc thẩm quyền giải quyết trong vụ án hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông Trần Ph không chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

[7] Về chi phí thẩm định: Ông Trần Ph và bà Hoàng Thị T là người yêu cầu Đ nộp tạm ứng chi phí tự nguyện chịu Đ thực hiện xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 18, 19, 20, 29, 30, khoản 2 Điều 40 Luật Khiếu nại; Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Luật tổ chức chính quyền đại phương ngày 19/6/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ph. T xử:

Hủy: Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 16/3/2018 và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/6/2018 của UBND xã C; Quyết định giải quyết khiếu nại số: 14/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND xã C, huyện C về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị T lần đầu; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị T lần hai.

Buộc cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

2.1. Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm.

2.2. Hoàn trả cho ông Trần Ph số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Đ nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003274 ngày 16/3/2020.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Ph

